TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MCB** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/DS-ST
Ngày: 19-3-2025
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng mua bán".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thành Phước
Bà Phạm Thị Thu Vân

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Võ Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Trọng Thế-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 283/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-DS ngày 25/02/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-DS ngày 10/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Út N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: ấp TN, xã TN, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Phan Văn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp THN, xã TPT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn S, sinh năm 1968;

Địa chỉ: khu phố PH, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (có mặt)**.**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1980; Địa chỉ: khu phố PH, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện,bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Văn D trình bày:*

Từ năm 2021, ông Nguyễn Văn Út N có hợp đồng miệng bán thức ăn chăn nuôi vịt và cung cấp con giống cho gia đình ông S, bà T chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình. Hai bên thỏa thuận, trong khoảng thời gian nuôi vịt từ 45 đến 50 ngày, khi ông S, bà T bán vịt sẽ thanh toán tiền thức ăn cho ông Út N. Đến tháng 12/2022, ông S, bà T không thanh toán đúng hạn theo thỏa thuận nên hai bên kết thúc làm ăn.

Ông S, bà T xác nhận còn nợ ông Út N tiền thức ăn chăn nuôi tổng cộng là

151.000.000đồng, ông S đại diện gia đình ký tên xác nhận nợ. Nay ông Út N khởi kiện yêu cầu ông S, bà T liên đới trách nhiệm trả số tiền nợ thức ăn là 151.000.000 đồng. Ông Út N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Ngày 19/02/2025, nguyên đơn ông Út N có đơn xin rút một phần đơn khởi kiện, không yêu cầu bà T liên đới trách nhiệm với ông S trả tiền nợ thức ăn, do ông Út N không chứng minh được bà T có tham gia chăn nuôi hoặc hưởng lợi ích từ việc chăn nuôi của ông S.

** Theo Biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Võ Văn S trình bày:*

Ông không biết chữ, chỉ biết ký tên. Giấy tờ ông Út N giao nộp cho Tòa án là ông ký tên nhưng ông không có mua bán giao dịch với ông Út N, toàn bộ giao dịch là của con trai ông tên Võ Thanh S ở chung nhà với ông, có mua bán thức ăn với ông Út N thiếu tiền rồi ông Út N kêu ông ký nhận nợ thay cho con ông thì ông ký. Ông cũng không biết con ông thiếu ông Út N bao nhiêu tiền. Bà T vợ ông đi làm không có ở nhà, phần nợ này là ông nhận cho con ông, không liên quan đến vợ ông.

Tại phiên tòa, ông S trình bày ông Út N có thỏa thuận đồng ý cho ông trả mỗi tháng 1.000.000đồng nhưng ông khó khăn nên không có tiền trả nợ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ thức ăn là 151.000.000đồng. Ghi nhận ông Út N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Út N tranh chấp hợp đồng mua bán với bị đơn ông Võ Văn S, địa chỉ tại Khu phố PH thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre; Do đó, căn cứ các Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

[2] Tòa án nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Văn D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng T vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện MCB tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông D, bà T là đúng quy định pháp luật.

[3] Về nội dung:

Năm 2021, nguyên đơn ông Út N có bán thức ăn chăn nuôi vịt và cung cấp con giống cho gia đình ông S, bà T để chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình. Hai bên thỏa thuận miệng, trong thời gian nuôi vịt từ 45 đến 50 ngày khi ông S, bà T bán vịt sẽ thanh toán tiền thức ăn cho ông Út N. Đến tháng 12/2022, ông S, bà T không thanh toán đúng

hạn theo thỏa thuận nên hai bên kết thúc làm ăn. Ông S, bà T xác nhận còn nợ ông Út N số tiền 151.000.000đồng, ông S đại diện gia đình ký tên xác nhận nợ. Do ông S, bà T không trả tiền nợ nên ông Út N khởi kiện yêu cầu trả nợ.

Ông S không thừa nhận có mua thức ăn của ông Út N mà ông cho rằng con trai ông là ông Võ Thanh Sơn là người mua thức ăn của ông Út N để chăn nuôi. Tuy nhiên ông thừa nhận ông có ký tên xác nhận còn nợ ông Út N số tiền 151.000.000 đồng tiền thức ăn, ông trình bày do ông nhận nợ cho con ông nhưng ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình.

Qua xác minh nơi cư trú, ông Trần Văn Mên-Trưởng khu phố Phước Mỹ Trung, thị trấn Phước Mỹ Trung cho biết: Hộ ông Võ Văn S ở địa phương làm nghề chăn nuôi vịt và chỉ có ông S chăn nuôi, ông Võ Thanh S con ruột ông S ở chung nhà ông S nhưng đi làm ở chỗ khác không có trực tiếp chăn nuôi.

Qua xác minh Công an thị trấn Phước Mỹ Trung cho biết: ông Võ Thanh S, sinh ngày 11/36/1997 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu phố PH, thị trấn PMT, hiện đang sinh sống tại địa phương. Thời gian từ năm 2022 đến 2024, ông S tham gia nghĩa vụ quân sự.

Từ kết quả xác minh, Hội đồng xét xử xét thấy, lời trình bày của ông S về việc ông không có nợ tiền thức ăn mà ông Võ Thanh S là con ông nợ tiền thức ăn ông Út N và ông ký xác nhận nợ thay là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do nguyên đơn ông Út N rút một phần đơn khởi kiện về việc yêu cầu bà T liên đới trách nhiệm với ông S trả tiền nợ thức ăn của ông Út N nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ông S phải có trách nhiệm trả cho ông Út N số tiền nợ thức ăn là 151.000.000đồng. Ghi nhận ông Út N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

[5] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 26, 35, 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Út N.

Cụ thể tuyên:

1. Buộc ông Võ Văn S có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Út N số tiền nợ thức ăn là 151.000.000(Một trăm năm mươi mốt triệu) đồng. Ghi nhận ông Nguyễn Văn Út N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng T có trách nhiệm liên đới với ông Võ Văn S trả tiền nợ thức ăn cho ông Nguyễn Văn Út N.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.550.000(Bảy triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Võ Văn S có trách nhiệm nộp.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn Út N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.775.000(Ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng theo biên lai số 0006621 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS h.MCB;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang